Ký bởi: Bộ Khoa học và Công nghệ
Ngày ký: 13-03-2024 09:26:21 +07:00

| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 367/QĐ - BKHCN | *Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc sửa đổi, bổ sung nhóm sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED tại Quyết định số 2711/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ

## BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành và Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung nhóm sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED tại số thứ tự 10 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2711/QĐ-BKHCN

ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chi tiết nêu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ; Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, PC, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**Lê Xuân Định**

**Phụ lục**

**NHÓM SẢN PHẨM CHIẾU SÁNG BẰNG CÔNG NGHỆ LED**
**THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-BKHCN ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

| STT | Tên hàng hóa | Tên QCVN | Mã HS (theo Thông tư 31/2022/TT-BTC) | Tên văn bản áp dụng | Biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu |
|---|---|---|---|---|---|
| **10** | **Sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED** | | | | |
| 10.1 | Bóng đèn LED có ba-lát lắp liền dùng cho chiếu sáng thông dụng làm việc ở điện áp lớn hơn 50V | QCVN 19:2019/BKHCN | 8539.52.10<br>8539.52.90 | - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN | - Kiểm tra nhà nước về chất lượng sau khi thông quan.<br>- Căn cứ để kiểm tra nhà nước dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoạt động hoặc được thừa nhận.<br>- Cơ quan kiểm tra: Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh. |
| 10.2 | Bóng đèn LED hai đầu được thiết kế thay thế bóng đèn huỳnh quang ống thẳng | QCVN 19:2019/BKHCN | 8539.52.90 | - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN | - Kiểm tra nhà nước về chất lượng sau khi thông quan.<br>- Căn cứ để kiểm tra nhà nước dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoạt |

| STT | Tên hàng hóa | Tên QCVN | Mã HS (theo Thông tư 31/2022/TT-BTC) | Tên văn bản áp dụng | Biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | - Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN | động hoặc được thừa nhận.<br>- Cơ quan kiểm tra: Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh. |
| 10.3 | Đèn điện LED thông dụng di động | QCVN 19:2019/BKHCN | 9405.21.90 | - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN | - Kiểm tra nhà nước về chất lượng sau khi thông quan.<br>- Căn cứ để kiểm tra nhà nước dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoạt động hoặc được thừa nhận.<br>- Cơ quan kiểm tra: Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh. |
| 10.4 | Đèn điện LED thông dụng cố định | QCVN 19:2019/BKHCN | 9405.11.91<br>9405.11.99<br>9405.21.90 | - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 08/2019/TT-BKHCN<br>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN | - Kiểm tra nhà nước về chất lượng sau khi thông quan.<br>- Căn cứ để kiểm tra nhà nước dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoạt động hoặc được thừa nhận.<br>- Cơ quan kiểm tra: Cơ quan, đơn |

| STT | Tên hàng hóa | Tên QCVN | Mã HS (theo Thông tư 31/2022/TT-BTC) | Tên văn bản áp dụng | Biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | - Thông tư số 01/2022/TT-BKHCN | vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh. |